

Trường Tiểu Học Hillcrest
Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học
(SARC)
Báo cáo Dựa trên Dữ liệu từ Năm học 2019 – 2020
Công bố Trong Năm 2020 – 2021

Theo luật tiểu bang, trước ngày 1 tháng Hai hàng năm, tất cả trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học (SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công thức Tài trợ cho việc Kiểm soát tại Địa phương (LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (LEA) phải chuẩn bị một Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình tại Địa phương (LCAP) mô tả phương thức để các trường đạt được các mục tiêu dự định hàng năm cụ thể cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu của SARC và xem các báo cáo của năm trước, vui lòng truy cập trang web của Sở Giáo dục California (California Department of Education – CDE) tại <https://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem trang Web về LCFF của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng học khu.

DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên DataQuest của CDE tại <https://dq.cde.ca.gov/dataquest/> có thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với học khu và quận. trang Web Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California (Bảng Thông Tin) <https://www.caschooldashboard.org/> chi tiết về trách nhiệm và chủ trương không ngừng cải thiện chất lượng đồng thời cung cấp các thông tin về cách thức mà các LEA và các trường đáp ứng được nhu cầu của tất cả học viên. Bảng Thông Tin có cả các báo cáo về hiệu quả hoạt động của các LEA, các trường và các nhóm học viên dựa trên các tham số cấp địa phương và cấp tiểu bang nhằm hỗ trợ nhận biết các điểm mạnh, thách thức và điểm yếu cần khắc phục.

Giới thiệu về Trường

Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Trường	Trường Tiểu Học Hillcrest
Đường	795 Pepper Street
Thành phố, Tiểu bang, Mã số	Monterey Park, CA 91755
Số điện thoại	(626) 307-3371
Hiệu trưởng	Dr. Rosa Guerra
Địa chỉ Email	rguerra@gesd.us
Web Site	hillcrest.garvey.k12.ca.us
Mã Học khu của Quận (CDS)	19-64550-6013551

Học khu Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Học khu	Học Khu Garvey
Số điện thoại	(626) 307-3400
Giám đốc Học khu	Anita Chu
Địa chỉ Email	achu@garvey.k12.ca.us
Web Site	www.garvey.k12.ca.us

Mô tả Trường học và Bản Tuyên bố Sứ mệnh (Năm học 2020 – 2021)

Giáo viên tận tâm, nhân viên hỗ trợ, phụ huynh và cộng đồng tin rằng học sinh phải được giáo dục cân bằng, có cơ hội học tập bằng phương pháp giảng dạy 'thực hành tốt nhất', coi chất lượng là yếu tố hàng đầu. Các bên có liên quan (phụ huynh, giáo viên, nhân viên hỗ trợ và các thành viên của cộng đồng) cùng nhau phối hợp chặt chẽ để đáp ứng nhu cầu của tất cả học sinh. Nhằm hỗ trợ nỗ lực này, trường Hillcrest đã đưa ra và thể chế hóa tuyên bố Sứ Mệnh thông qua nỗ lực cộng tác liên tục trên toàn cộng đồng. Trường Tiểu Học Hillcrest phục vụ khoảng 410 học sinh ở tám cấp lớp, từ Mẫu Giáo Chuyển Tiếp đến lớp sáu. Phần lớn học sinh đến từ các thành phố Monterey Park, South San Gabriel và Rosemead. Khoảng 49% học sinh của trường là người Châu Á và 41% là Người Gốc Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha. Khoảng 63% học sinh của chúng tôi nhận được bữa ăn trưa miễn phí/giảm giá. Tất cả học sinh nhận được ăn sáng miễn phí. Khoảng 32% học sinh nói tiếng Anh như một ngoại ngữ (Người Học Tiếng Anh - EL). Có rất nhiều chương trình và dịch vụ giúp các em không biết nói, đọc, viết hoặc hiểu tiếng Anh. Mục tiêu chung của những chương trình này là nâng cao kỹ năng Tiếng Anh cho học sinh. Chúng tôi đã thiết lập các mối quan hệ giúp trường đạt được mục tiêu của mình như quan hệ hợp tác với CSULA, NuVision Financial Credit Union và Panda Corporation. Trường Hillcrest có nhân viên giàu kỹ năng và tận tụy làm việc nhiều giờ trước và sau giờ học, tham gia vào hoạt động đào tạo phát triển nghiệp vụ mở rộng, nỗ lực lập kế hoạch và cộng tác, sử dụng các chiến lược và tài liệu hướng dẫn khác biệt, nhấn mạnh vào thành công về phát triển học tập và xã hội trong khi khuyến khích liên kết giao tiếp mạnh mẽ giữa gia đình và nhà trường. Ngoài ra, vào năm 2018-2019, chúng tôi đã bắt đầu Chương trình Ngôn ngữ Kép tiếng Hoa Phổ thông ở các lớp Mẫu giáo và từ đó đã mở rộng ra để áp dụng cho các lớp 1 trong năm học 2019-20. Trong năm học 2020-21, chúng tôi đã thêm nhóm tiếng Quan Thoại lớp 2 của mình vào chương trình Song ngữ. Điểm độc đáo của chương trình này là chúng tôi cũng tổ chức một giờ tiếng Tây Ban Nha cho học sinh Mầm non và học sinh lớp một trong suốt chương trình sau giờ học, thông qua sự hợp tác với Woodcraft Rangers.

Tuyên Bố Sứ Mệnh:

Cộng Đồng Trường Tiểu Học Hillcrest cùng hoạt động như một tập thể để: xây dựng kỹ năng học thuật và công nghệ; phát triển kỹ năng xã hội và tư cách công dân tốt; tạo nền văn hóa học đường tích cực; tăng cường nâng cao trình độ cho đội ngũ nhân viên và giáo dục phụ huynh nhằm giúp toàn bộ học sinh của trường phát huy tối đa tiềm năng của mình.

Tuyên Bố về Tâm Nhìn của Nhà Trường:

Cung cấp cho mỗi học sinh một nền giáo dục hàng đầu, giúp các em trở thành những người có ham muốn học tập suốt đời và đào tạo nên những nhà lãnh đạo có trách nhiệm cho mai sau.

Trường Tiểu Học Hillcrest tự hào được chọn là “Trường Xuất Sắc Tiểu Bang California” năm 2006 và 2012 và “trường Đạt Thành Tích Giáo Dục Tiêu Đỉnh I” năm 2003, “Trường Đạt Thành Tích Giáo Dục Tiêu Đỉnh I năm 2007”. Làm việc trong một cộng đồng đa dạng về văn hóa và ngôn ngữ, Hillcrest là một môi trường thống nhất cho tất cả mọi người. Thành tích của học sinh Hillcrest rất cao. Chúng tôi luôn nỗ lực cải thiện thành tích mỗi năm của toàn bộ học sinh bao gồm tất cả các phân nhóm đáng kể về số lượng (15% số học sinh tạo thành một phân nhóm đáng kể). Khoảng cách thành tích giữa hai phân nhóm đáng kể của chúng tôi (gốc Châu Á và gốc Tây Ban Nha) tiếp tục được thu hẹp. Sự tăng trưởng này phần lớn có thể đến từ: các chương trình giảng dạy và tài liệu giảng dạy dựa theo tiêu chuẩn và dữ liệu; nghiệp vụ nhân viên liên tục được phát triển; cộng tác (Cộng đồng Học tập chuyên môn, PLC) nghiên cứu bài học, phát triển bài học, và các Nhóm học tập tiêu chuẩn; Kế hoạch đáp ứng hiệu quả với việc Giảng dạy và Hỗ trợ (RtII); sự hỗ trợ tích cực của phụ huynh; các chương trình xây dựng nhân cách bao gồm: Tập trung vào khả năng lãnh đạo, phát triển văn hóa nhân ái, củng cố hoạt động Can thiệp và Hỗ trợ hành vi tích cực (PBIS), và ghi nhận nỗ lực xuất sắc của học sinh. Chúng tôi thể hiện rõ mục tiêu của mình, đó là đáp ứng nhu cầu của từng học sinh, hợp tác chặt chẽ với gia đình trong nỗ lực giáo dục liên quan đến các mục tiêu, kỳ vọng của chương trình học, và các chiến lược cụ thể hữu ích khi học tại nhà.

Học sinh Ghi danh theo Cấp lớp (Năm Học 2019 – 2020)

Cấp lớp	Số Học sinh
Mẫu giáo	71
Lớp 1	68
Lớp 2	48
Lớp 3	52
Lớp 4	41
Lớp 5	62
Lớp 6	57
Tổng Ghi danh	399

Học sinh Ghi danh theo Nhóm Học sinh (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Phần trăm trong Tổng Ghi danh
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	0.5
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	0.3
Người gốc Châu Á	53.1
Người Phi Luật Tân	2
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	36.8
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	0.3
Người Da trắng	2.5
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	2.5
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	69.7
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	35.6
Học Sinh Khuyết Tật	7.5
Vô gia cư	

A. Điều kiện Học tập

Ưu tiên của Tiểu bang: Cơ bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt.

Bằng cấp Chứng nhận của Giáo viên

Giáo viên	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Trường 2020-21	Học khu 2020-21
Có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	16	16	18	18
Không có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	0	0	1	1
Giảng dạy Ngoài Lĩnh vực Môn học Chuyên ngành (có đầy	0	0	0	0

Phân công Giáo viên Trái phép và Các Vị trí Giáo viên Còn Trống

Chỉ báo	2018-19	2019-20	2020-21
Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học	0	0	0
Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép*	0	2	0
Các Vị trí Giáo viên Còn Trống	0	2	0

Ghi chú: "Phân công trái phép" nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

* Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép bao gồm cả số Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học tiếng Anh.

Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2020 – 19)

Tháng, năm thu thập dữ liệu: Tháng 9 năm 2020

Học khu Garvey tuân thủ Bộ luật Giáo dục California yêu cầu mỗi học sinh, bao gồm cả những Học sinh học tiếng Anh và những học sinh trong các lớp học đặc biệt, phải có sách giáo khoa/ứng dụng theo tiêu chuẩn, được Tiểu bang thông qua để sử dụng trong các nội dung môn học được quy định trong các môn tiếng Anh/đọc/ngữ văn, khoa học lịch sử-xã hội, toán học, và khoa học. Học sinh phải được chỉ định một cuốn sách giáo khoa/ứng dụng trong mỗi môn học mà các em có thể sử dụng cả ở nhà và ở lớp. Tài liệu giảng dạy tại Học khu Garvey phù hợp với chương trình giảng dạy, khung chương trình của California và Các Tiêu chuẩn của California và các chiến lược giảng dạy; tuân thủ các yêu cầu của Bộ luật Giáo dục California về việc thẩm định tài liệu; và được coi là phù hợp với cấp lớp, khả năng, trình độ thông thạo ngôn ngữ, và mức độ trưởng thành của học sinh được giảng dạy.

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/Năm Phê chuẩn	Từ Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Đọc/Ngôn ngữ	Benchmark Education Company, TK-6 Benchmark Advance, 2015 Sách giáo khoa và Sách bài tập của Học sinh (TK-6) Better Chinese, Better Immersion (for Chinese Dual Language Plus Program, K-1) Sách giáo khoa và Sách bài tập của Học sinh	Có	0%
Toán	Houghton Mifflin Harcourt, Go Math! 2014 – Sách giáo khoa và Sách bài tập của Học sinh (TK-6)	Có	0%
Khoa học	Delta Education - FOSS Next Generation Delta Education, FOSS Next Generation K-8, 2018 Sách giáo khoa và Sách bài tập của Học sinh (TK-8)	Có	0%
Lịch sử-Khoa học Xã hội	Pearson Scott Foresman, Scott Foresman History-Social Science Program for California, 2006 – Sách giáo khoa/Sách bài tập của Học sinh (TK-5) Holt, Rinehart, Winston & Oxford University Press, Ancient Civilizations, 2005 – Sách giáo khoa của Học sinh (Gr. 6)	Có	0%
Ngoại ngữ	Đối với Chương trình hòa song ngữ của chúng tôi bằng tiếng Trung, K-2: iChinese & Hòa nhập tốt hơn	Có	0%

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/Năm Phê chuẩn	Từ Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Giáo dục Sức khỏe	Đánh giá giáo dục - Khám phá: Kỹ năng sống, Quý Mendez - Nói không với ma túy, nói không với bạo lực		

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến

Dựa trên một cuộc kiểm tra tại trường gần đây được thực hiện trong Tháng Một 2020, các sân trường, lớp học, văn phòng, căng tin, thư viện và phòng vệ sinh đều ở trong tình trạng tốt. Không cần thiết phải sửa chữa. Học khu sẽ cố gắng bảo dưỡng và nâng cấp liên tục nhằm đảm bảo hoạt động quản lý cơ sở thích hợp.

Tình trạng Sửa chữa cho Trường học

Sử dụng dữ liệu Công cụ Kiểm tra Cơ sở (FIT) (hoặc tương đương) **được thu thập gần đây nhất** để cung cấp thông tin sau đây:

- Xác định tình trạng sửa chữa của các hệ thống được nêu
- Mô tả bất kỳ bảo trì nào cần thực hiện để đảm bảo tình trạng sử dụng tốt
- Tháng, năm thu thập dữ liệu
- Mức đánh giá của từng hệ thống đều được kiểm tra
- Đánh giá tổng quát

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Ngày 2 tháng 1 năm 2020

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Đánh giá	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
Hệ thống: Rò rỉ Ga, Cơ khí/Hệ thống Sưởi, thông gió và điều hòa không khí (HVAC), Cống rãnh	Tốt Bình thường	
Bên trong: Các Bề Mặt Bên trong	Tốt Bình thường	
Sạch Sẻ: Sự Sạch Sẻ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Của Chuột Bọ/Sâu Mọt	Tốt Bình thường	
Điện: Điện	Tốt Bình thường	
Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy: Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/Vòi Nước Máy	Tốt Bình thường	
An Toàn: An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm	Tốt Bình thường	
Cấu Trúc: Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà	Tốt Bình thường	
Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/ Cống/Hàng Rào	Tốt Bình thường	

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Đánh giá	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
Đánh giá Tổng quát	Hoàn hảo Tốt Bình thường Không tốt	

B. Các Kết Quả Của Học Sinh:

Ưu tiên của Tiểu bang: Ưu tiên của Tiểu bang

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- **Thẩm định trên toàn tiểu bang** (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAs] cho văn chương Anh Ngữ/Độc Viết [ELA] và môn toán được tổ chức từ lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAAs. Các mục của CAAs phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh

Lớp 3 đến lớp 8 và Lớp 11

Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (lớp 3-8 và lớp 11)	48	Không có thông tin	59	Không có thông tin	50	Không có thông tin
Toán (lớp 3-8 và lớp 11)	49	Không có thông tin	58	Không có thông tin	39	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA và môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh
Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)**

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh
Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)**

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh
Lớp 5, 8 và Trung học phổ thông
Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi**

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Khoa học (lớp 5, lớp 8 và Trung học)	22	Không có	40	Không có	30	Không có

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: California Science Test (CAST - Bài Thi Môn Khoa Học California) lần đầu tiên được đưa vào hệ thống trong năm học 2018 - 2019.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2019 – 2020)

Tham gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (CTE) (Năm Học 2019 – 2020)

Tiêu chuẩn Đo lường	Tham gia Chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE)
Số Học Sinh Tham Gia CTE	
Phần trăm học sinh hoàn tất một Chương trình CTE và có bằng tốt nghiệp trung học	
Phần trăm khóa học CTE được sắp xếp theo trình tự hoặc chuyển tiếp giữa trường học và các cơ sở giáo dục sau trung học cơ sở	

Các khóa học để vào Trường Đại Học California (University of California – UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University – CSU)

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần trăm
Các Học sinh Năm học 2019 – 2020 Ghi danh vào Các Khóa học Bắt buộc để	
Các Học sinh Tốt nghiệp Năm học 2018 – 2019 Đã Hoàn thành Tất cả Các	

Ưu tiên của Tiểu bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất.

Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2019 – 2020)

Khối lớp	Phần trăm học sinh đạt Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe
5	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
7	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
9	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Lệnh hành pháp N-56-20 đã được ban hành, từ bỏ yêu cầu thực hiện bài kiểm tra thành tích thể dục cho năm học 2019-2020.

C. Tham Gia

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

Các nỗ lực của học khu nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho học khu và mỗi địa điểm trường.

Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2020 – 2021)

Trong năm học 2019-2020, các phụ huynh đã tham gia vào Hội đồng Nhà trường (SSC), Hội đồng Cố vấn Nhà trường (SAC), Hội đồng Cố vấn cho Học sinh học tiếng Anh (ELAC), Hội Giáo viên Phụ huynh (PTA), để tìm hiểu về các chính sách, chương trình của trường và để đưa ra các lời khuyên để cải thiện trường học. Phụ huynh và người bảo hộ trợ giúp giáo viên trong vai trò các tình nguyện viên trong các lớp học, thư viện, phòng cung ứng dành cho giáo viên, người quản lý thể thao, người quản lý thành tích, phòng máy tính và các lĩnh vực khác có nhu cầu. Chúng tôi tiếp cận tất cả các gia đình để cung cấp thông tin về cơ hội tham gia của phụ huynh. Hillcrest có hai điều phối viên gia đình-nhà trường 5 giờ song ngữ/đọc viết song ngữ (tiếng Hoa phổ thông/tiếng Tây Ban Nha) chuyên tổ chức các hoạt động có sự tham gia của giáo viên được lên lịch thường xuyên và Ủy ban tư vấn học sinh bằng tiếng Anh tại trường.

Phụ huynh, người giám hộ, và thành viên cộng đồng là một phần không thể thiếu trong hệ thống hỗ trợ các học sinh của Học khu Garvey và có rất nhiều cách để họ có thể tham gia đóng góp cho trải nghiệm giáo dục của học sinh. Duy trì liên lạc thường xuyên với (các) giáo viên của con họ, tham dự Hội nghị Phụ huynh/Giáo viên, tham gia Đêm Tựu Trường và Open House, được thông báo qua các bản thông báo, bản ghi nhớ, cuộc gọi điện thoại, bản tin là những ví dụ khác về việc tham gia của phụ huynh.

Theo quy định của Title 1, trường chúng tôi sẽ cùng với phụ huynh tạo lập một thỏa thuận giữa nhà trường-phụ huynh, trong đó nêu rõ cách phụ huynh, toàn thể nhân viên nhà trường, và học sinh sẽ chia sẻ trách nhiệm cho việc cải thiện thành tích học tập của học sinh và các phương tiện mà nhà trường và phụ huynh sẽ xây dựng và tham gia vào quan hệ hợp tác để giúp các em đạt được các tiêu chuẩn cao của Tiểu bang.

Có nhiều cơ hội cho phụ huynh tham gia vào công tác quản trị nhà trường bằng cách gia nhập bất kỳ hội đồng nào trong số nhiều hội đồng như Hội đồng Nhà trường, ELAC, Hội đồng Cố vấn Nhà trường, và các hội đồng cấp học khu.

Mục đích của ELAC (Hội đồng Cố vấn cho Học sinh học tiếng Anh) là để tư vấn cho hiệu trưởng và nhân viên nhà trường về các chương trình và dịch vụ dành cho các học sinh học tiếng Anh và Hội đồng Nhà trường trong việc phát triển Kế hoạch của Nhà trường cho Thành tích của Học sinh. Những người đại diện của nhóm này tham dự các cuộc họp DELAC hàng tháng do Dịch vụ Hỗ trợ Học tập tạo điều kiện.

SSC (Hội đồng Nhà trường) là một đội ngũ gồm hiệu trưởng, các giáo viên, nhân viên khác của trường, phụ huynh, học sinh và các thành viên cộng đồng được bầu chọn để phát triển sứ mệnh và mục tiêu nhằm cải thiện cộng đồng trường học của mỗi cá nhân. Hội đồng Nhà trường thẩm định tính hiệu quả của kế hoạch nhà trường và sửa đổi kế hoạch đó dựa trên dữ liệu được thu thập trong suốt năm học. Nhóm này họp mỗi tháng một lần.

Ngoài ra, phụ huynh có thể tận dụng rất nhiều hội thảo dành cho phụ huynh được cung cấp bởi Dịch vụ Hỗ trợ học tập về các chủ đề từ nuôi dạy con cái, thành tích học tập, nhu cầu cảm xúc xã hội của trẻ em, đến tài trợ cho trường. Được đón tiếp các bậc phụ huynh/người giám hộ đến các buổi biểu diễn của học sinh, các buổi tập trung ghi nhận học sinh, cũng như các hoạt động và sự kiện của trường luôn là niềm vinh hạnh của chúng tôi. Chúng tôi rất trân trọng sự hỗ trợ và hợp tác của quý vị.

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học.

Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ báo	Trường 2016-17	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2016-17	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2016-17	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Tỷ Lệ Bỏ Học									
Tỷ Lệ Tốt							82.7	83	84.5

Ưu tiên của Tiểu bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn.

Đình Chỉ và Đuổi Học

(dữ liệu được thu thập từ tháng 7 đến tháng 6, tương ứng cho mỗi năm học đầy đủ)

Tỷ lệ	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Đình chỉ	0.5	0.2	1.3	1.0	3.5	3.5
Đuổi học	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1

Đình Chỉ và Buộc Thôi Học Tính Riêng trong Năm Học 2019-2020

(các dữ liệu chỉ được thu thập từ tháng 7 đến tháng 2 do đại dịch COVID-19)

Tỷ lệ	Trường 2019-20	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2019-20
Đình chỉ	0.0	0.9	3.4
Đuổi học	0.0	0.0	0.0

Ghi chú: Các dữ liệu về tỷ lệ bị đình chỉ và buộc thôi học không được so sánh với năm trước do năm học 2019 - 2020 chỉ diễn ra một phần vì COVID-19. Do đó, sẽ là không phù hợp nếu đưa ra bất kỳ so sánh nào với các năm trước về tỷ lệ các trường hợp bị đình chỉ và buộc thôi học trong năm học 2019 - 2020.

Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2020 – 2021)

Trường đang thực hiện rất nhiều nỗ lực để kiểm soát việc bên ngoài vào văn phòng và lớp học trong trường trong khi học sinh đang học. Khách viếng thăm khuôn viên Trường Tiểu Học Hillcrest phải đăng ký ở văn phòng nhà trường và nhận thẻ nhận dạng để đeo khi ở trong trường. Tất cả các nhân viên của học khu luôn đeo bảng tên cá nhân. Khuôn viên của Hillcrest School được xây dựng cách đây 67 năm vào năm 1953, khi việc thiết kế chưa có các cân nhắc về mức độ bảo mật cần thiết như ngày nay. Trường đã lắp đặt thêm hàng rào và cửa để thoát hiểm khi có hỏa hoạn, lắp các cửa sổ an ninh phía ngoài.

Trường Tiểu Học Hillcrest thường xuyên tổ chức các buổi diễn tập được lên lịch trước để ứng phó với hỏa hoạn, đóng cửa toàn trường, động đất, di tản và thảm họa để giúp học sinh và nhân viên chuẩn bị sẵn sàng cho các trường hợp khẩn cấp. Chương trình chuẩn bị sẵn sàng cho thảm họa được thiết kế để chuẩn bị cho học sinh, nhân viên cũng như phụ huynh có phản ứng thích hợp trong trường hợp xảy ra thảm họa. Chương trình tiện ích tại cơ sở liệt kê vị trí của các tiện ích ga, nước và điện trong trường hợp khẩn cấp và tuyến đường thoát hiểm.

Học khu đã mua một công-ten-nơ có sức chứa 40 foot để đựng nguồn tiếp liệu cho trường hợp khẩn cấp. Học khu thuê một thợ khóa được đào tạo bài bản để bảo dưỡng khóa và giám sát tất cả các khóa an toàn. Học khu đã lắp thiết bị báo động ở tất cả các địa điểm và ký hợp đồng với một công ty báo động để giám sát tất cả các hoạt động sau giờ học. Sở Cảnh Sát của Monterey Park sẽ được thông báo khi cần thiết. Sở Cứu Hỏa Monterey Park ghé thăm trường hàng năm để kiểm tra các công trình xây dựng nhằm đảm bảo sự tuân thủ về an toàn. Hàng năm, một cơ quan được phê duyệt nạp lại tất cả các bình cứu hỏa trong trường. Nhân viên của học khu lưu giữ tài liệu về tất cả các hóa chất và các chất có khả năng gây nguy hiểm và bảo quản theo đúng các tiêu chuẩn của Tiểu Bang và Liên Bang. Học khu liên tục nhận được các chỉ thị bắt buộc từ các cơ quan của chính phủ về các vấn đề và điều kiện có liên quan đến sức khỏe và phổ biến thông tin cho trường.

D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Tiểu Học)

Cấp Lớp	2017-18	2017-18	2017-18	2017-18	2018-19	2018-19	2018-19	2018-19	2019-20	2019-20	2019-20	2019-20
	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+
Mẫu	22	1	2		24		3		24		3	
1	25		2		24		2		23		3	
2	21	1	1		26		2		24		2	
3	21	2	1		23		2		26		2	
4	29		2		30		2		29		1	
5	31		1		31		1		31		1	
6	24	1	1	1	35			2	33			
Các					9	1			22	1	2	

*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp).

** Mục "Các lớp khác" dành cho lớp đa cấp.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)

Môn học	2017-18	2017-18	2017-18	2017-18	2018-19	2018-19	2018-19	2018-19	2019-20	2019-20	2019-20	2019-20
	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp* 1-20	Số lớp* 21-32	Số lớp* 33+
Văn Chương												
Khoa học												
Khoa học Xã hội												

*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

Tỷ lệ Cố vấn Học tập trên số học sinh (Năm Học 2019-2020)

Chức Danh	Tỷ lệ
Cố Vấn Học Tập*	798

* Một đơn vị Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Cố Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2019 – 2020)

Chức Danh	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cố Vấn Học Tập
Cố Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề Nghiệp)	0.7
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (Thủ Thư)	
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (Bán Chuyên)	
Nhà Tâm Lý Học	0.5
Nhân viên Xã hội	
Y Tá	0.5
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	
Các Lớp Khác	1.5

* Một đơn vị Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2018 – 2020)

Lớp	Tổng Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Giới Hạn)	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Không Giới Hạn)	Lương Trung bình Của Giáo Viên
Tên trường	4750.35	283.22	4467.13	84053.37
Học khu	Không có	Không có	4953.96	\$85,197
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	-10.3	-1.4
Tiểu bang	Không có	Không có	\$7,750	\$80,565
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	-53.7	4.2

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2019 – 2020)

Trường cung cấp nhiều chương trình và dịch vụ bổ sung để đáp ứng nhu cầu học tập của từng học sinh nhằm phát huy hết khả năng của các em. Các chương trình bao gồm: 1) các chương trình chính theo tiêu chuẩn cho tất cả học sinh được hỗ trợ bằng các tài liệu ngoại khóa mà học khu đã thông qua; và 2) các dịch vụ bổ sung dành cho các học sinh được xác định tài trợ bởi các chương trình như giáo dục đặc biệt, Giáo dục Năng khiếu và Tài năng (GATE), và các chương trình phân loại khác, bao gồm các chương trình dành cho học sinh cấp lớp dưới, học sinh học tiếng Anh và học sinh Giáo dục Di cư.

Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2018 – 2019)

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$50,628	\$50,574
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	\$83,422	\$76,649
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$104,124	\$98,993
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)	\$135,166	\$125,150
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	\$120,950	\$129,394
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)		\$122,053
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	\$200,138	\$193,925
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	33.0	34.0
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên	5.0	6.0

Để biết thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

Các Khóa Học Nâng Cao (Advanced Placement – AP) (Năm Học 2019 – 2020)

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung Cấp*	Phần trăm Học sinh Tham Gia các Khóa Học AP
Khoa Học Máy Tính		Không có thông tin
Tiếng Anh		Không có thông tin
Mỹ thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn		Không có thông tin
Ngoại ngữ		Không có thông tin
Toán		Không có thông tin
Khoa học		Không có thông tin
Khoa học Xã hội		Không có thông tin
Tất Cả Các Khóa Học		

* Trường học có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

Phát Triển Chuyên Môn (Trong Ba Năm Gần Nhất)

Tiêu chuẩn Đo lường	2018-19	2019-20	2020-21
Số ngày trong năm học được dành cho việc Phát Triển và Nâng cao	3	3	3

Phòng Dịch Vụ Hỗ Trợ Học Tập cung cấp nhiều cơ hội phát triển chuyên môn trong năm 2018-2019, 2019-2020 và 2020-2021. Các giáo viên mẫu giáo đến lớp sáu tham gia các Cuộc họp Hợp tác toàn Học khu hàng tháng để giải quyết các nội dung quan trọng được xác định trong Kế hoạch Phát triển Chuyên môn toàn Học khu. Các chủ đề bao gồm: việc thực hiện và các chiến lược Cốt lõi Chung để đáp ứng mức độ khó mà các tiêu chuẩn mới yêu cầu, sửa đổi theo hướng dẫn chương trình học ELA, Phát triển Tiếng Anh cốt lõi, Cân bằng Biết Chữ, Tiếng Anh 3D, Soạn Giáo Án Cộng Tác và Sử Dụng Công Nghệ trong Lớp Học. Mỗi trường đã xác định các khía cạnh dựa trên dữ liệu về thành tích của học sinh và phát triển chuyên môn có trọng tâm cho giáo viên nhằm đưa ra phương pháp hiệu quả giải quyết các vấn đề ưu tiên này.

Hillcrest đã tham gia vào các hoạt động phát triển chuyên môn sau: -- Đọc-Viết Cân bằng và các trung tâm Đọc-Viết cho học sinh Mẫu giáo - lớp 6; Taxonomy of Higher Level Thinking Skills (Phân loại Việc đặt Câu hỏi Tư duy Cấp Cao) của Bloom; Depth of Knowledge strategies (các chiến lược Độ sâu của Kiến thức) của Web; Học tập Dựa trên Dự án (PBL) cho các lớp trên; Phát triển các kế hoạch bài giảng dựa trên các tiêu chuẩn hợp tác nhấn mạnh các mục tiêu học tập thân thiện, hướng đích và có thể đo lường của học sinh trong Cộng đồng Học tập Chuyên nghiệp (PLC), bao gồm các mục tiêu Cụ thể, Đo lường được, Có thể Đạt được, Thực tế và Kịp thời (SMART); Hợp tác để phát triển và thực hiện Hướng dẫn Chương trình giảng dạy Ngữ văn tiếng Anh cho tất cả các cấp lớp; Việc thẩm định dữ liệu đánh giá Điểm chuẩn của Học khu, phân tích đánh giá quá trình được tiến hành thường xuyên để đưa ra các quyết định mang tính hướng dẫn nhằm cải thiện chất lượng-giảng dạy ban đầu để cải thiện kết quả học tập của học sinh. Việc đào tạo thường xuyên với việc áp dụng Ngữ Văn Tiếng Anh cho tất cả các giáo viên đã được tiến hành. Chuyên Gia Can Thiệp Tiếng Anh cung cấp chương trình giảng dạy trực tiếp cho những Người Học Tiếng Anh lâu dài với trình độ “cao hơn” ELD trên lớp. Giáo viên và trợ giảng được đào tạo để quản lý chương trình Đáp Ứng Giảng Dạy và Can Thiệp (RtII) có hiệu quả dành cho các học sinh không thông thạo. Nhà trường dành các buổi họp của Nhóm Lãnh Đạo của Trường, các buổi họp theo cấp lớp và của toàn bộ nhân viên cho hoạt động tăng cường PLC. Giáo viên được đào tạo về phương pháp để chia sẻ việc giảng dạy, các dịch vụ ngoại khóa và thông tin đánh giá với các phụ huynh trong các cuộc họp của Hội đồng Cố vấn Nhà trường, Hội đồng Cố vấn cho Học sinh học tiếng Anh, Hội đồng Nhà trường Việc đào tạo cho phụ huynh/thành viên cộng đồng với các ý kiến tư vấn phù hợp để phát triển và giám sát Kế hoạch Đơn cho Thành tích của Học sinh (SPSA) đã được tổ chức. Các Giáo viên Nhiệm vụ Đặc biệt của Học Khu Garvey đã tiến hành các khóa đào tạo giáo viên theo lịch trình thường xuyên, chú trọng vào các nội dung: xây dựng và phân phối bài giảng, phát triển Đọc-Viết Cân bằng, Kỹ năng Đọc sâu để giúp học sinh tiếp cận nhiều hơn với Các Tiêu chuẩn Cốt lõi Chung và các ý kiến phản hồi của các giáo viên trong lớp.

Học khu Garvey cam kết tổ chức việc học tập chuyên môn chất lượng cao cho các quản trị viên, giáo viên, nhân viên và phụ huynh được phân loại, phù hợp với Sứ mệnh và Tầm nhìn của Học khu. Giáo viên và nhân viên hỗ trợ của học khu tham gia vào chương trình Ngày Phát triển Chuyên môn được định hướng bởi dữ liệu thành tích của học sinh, nhu cầu học tập của nhân viên, và các phương pháp giảng dạy tốt nhất dựa trên nghiên cứu. Ba ngày học tập chuyên môn và cộng tác trên toàn Học khu xoay quanh các lĩnh vực học tập và tập trung vào trẻ em với trọng tâm là Học sinh học tiếng Anh, Học sinh được nhận nuôi và Học sinh có thu nhập thấp. Những nội dung trọng tâm này trực tiếp phù hợp với các mục tiêu thành tích học tập của học sinh của liên bang, tiểu bang và học khu. Ngoài ra, những nội dung này cũng hướng tới các can thiệp giảng dạy hiệu quả để thúc đẩy học sinh tiến bộ trong học tập. Kế hoạch phát triển chuyên môn của từng trường được hợp tác thiết kế để giải quyết các thành tích của học sinh và nhu cầu nhân viên được xác định là phù hợp với các nội dung trọng tâm của Học khu như đã nêu trong Kế hoạch của Nhà trường học cho Thành tích của Học sinh (SPSA) của mỗi trường. Các Giáo viên Nhiệm vụ Đặc biệt (TOSA) của Học khu sẽ tạo điều kiện cho các khóa đào tạo, mô hình hóa các phương pháp giảng dạy tốt nhất, và tiến hành các buổi dạy về cách thiết kế và phân phối bài giảng thuộc các nội dung trọng tâm của Học khu, và các sáng kiến giảng dạy khác của Học khu và trường. Một nhóm gồm các các TOSA và các giáo viên kỳ cựu đóng vai trò cố vấn chương trình hỗ trợ giáo viên của Học khu cho Chương trình Giới thiệu Giáo viên của Garvey để tư vấn cho các giáo viên tham gia chương trình trong quá trình bồi dưỡng chuyên môn của họ. Các chương trình này hỗ trợ việc đào tạo, phát triển và duy trì đội ngũ giáo viên chất lượng cao sử dụng các nghiên cứu hiện tại về giảng dạy hiệu quả và dựa trên những gì họ đang học được trong thực tiễn hàng ngày. Các quản trị viên, giáo viên và TOSA của Garvey cũng tham gia thường xuyên vào các cơ hội Cộng đồng Học tập Chuyên nghiệp (PLC) để hợp tác phát triển và học hỏi cùng với các đồng nghiệp.